

Ngày: 13-4-2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Toàn.

- Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Hoàng Trung.

- Ông Lê Văn Thường.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Văn Chung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang
tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2023/QĐST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023; Thông báo về việc mở lại phiên tòa số: 03/2023/HSST-TB ngày 16/3/2023 đối với:

* **Bị cáo: Nguyễn Văn Đ** (tên gọi khác: N), sinh ngày 15 tháng 12 năm 1987, tại tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bé N1, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1962; bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị Ánh T2, sinh năm 1990; bị cáo có 02 người con sinh năm 2007 và 2008; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Bảo Hoàng G (có mặt) - là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tiền Giang.

- *Người đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại:*

1. Anh Nguyễn Trung H, sinh ngày 23/9/1991 (vắng mặt).

Trú tại: ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Phạm Minh T3, sinh năm 2002 (có mặt)

Trú tại: ấp B, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Người tham gia tố tụng khác*: Trung tâm Y tế huyện Tân Phước.

Người đại diện có ông Mai Thanh Trung – Phó Giám đốc (có mặt).

Bà Trần Thị Huế, sinh năm 1986 – Nhân viên (có mặt)

Địa chỉ: khu phố 4, thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 10 phút ngày 26/3/2022, Nguyễn Văn Đ, điều khiển xe mô tô 2 bánh biển kiểm soát 63B8- 111.26, một mình lưu thông trên Đường tỉnh 867, hướng từ thị trấn Mỹ Phước đến xã Thạnh Mỹ. Khi đến cách trụ điện số 42 về hướng Bắc 16,4 mét, thuộc khu phố 4, thị trấn Mỹ Phước, Nguyễn Văn Đ phát hiện xe mô tô 2 bánh biển kiểm soát 63F8-2213, do ông Phạm Văn M, sinh năm 1966, đang điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều. Lúc này, Đ điều khiển xe 63B8- 111.26, vượt lên bên trái xe 63F8-2213, nhưng không đảm bảo an toàn, đã để phần bên phải đầu xe 63B8-111.26 va chạm phần bên trái giá đèn hàng hóa bằng gỗ gắn trên ba ga sau của xe 63F8-2213. Hậu quả: Đ, ông M và 02 xe ngã trên đường; Đ và ông M được mọi người đưa đi cấp cứu; đến 20 giờ cùng ngày thì ông M tử vong tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

- Về kết quả khám nghiệm hiện trường:

Tài liệu khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường hai chiều chạy dọc theo hướng Nam - Bắc của Đường tỉnh 867. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng, thông thoáng, không bị che khuất tầm nhìn, không chướng ngại vật trên đường, có vạch phân tuyến không liên tục màu vàng; mặt đường rộng 09m. Vùng va chạm giữa xe mô tô 2 bánh biển kiểm soát 63B8-111.26 và xe mô tô 2 bánh biển kiểm soát 63F8-2213 là tại vạch phân tuyến.

- Về kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe mô tô 2 bánh biển kiểm soát 63B8- 111.26: Kính chóa đèn chiếu sáng rớt ra ngoài; Mặt trước mũ ốp tay lái phía dưới ổ đèn chiếu sáng bị vỡ nhựa. Mặt sau mũ ốp tay lái bị nứt nhựa; Mặt trước ghi đông, cách tâm ghi đông về bên phải 04cm trên ghi đông có để lại vết xước sơn, kích thước (05 x 2,5)cm. Tâm vết cách mặt đất 90cm.

Xe mô tô 2 bánh biển kiểm soát 63F8-2213: Trên ba ga sau có đặt một giá đèn hàng gồm 03 đoạn gỗ ngang. Đoạn dài nhất dài 01m; kích thước (04x 06)cm. Đoạn gỗ giữa bị gãy mất bên phải, phần còn lại dài 50cm, kích thước (03x 05)cm. Đoạn gỗ cuối bị gãy mất bên trái, phần gỗ còn lại dài 60cm, kích thước (03 x 05)cm. Cả 03 đoạn gỗ bị dựa về trước phía bên trái. Chiều cao giá đèn cách mặt đất 90cm. Tại mỗi bên giá đèn hàng có mắc 02 chiếc giỏ nhựa; kích thước giỏ nhựa (40 x 70 x 95)cm. Những chiếc giỏ nhựa đan thủng từ dây nhựa có màu vàng xanh. Tại vị trí giỏ mắc bên trái, mặt ngoài đáy giỏ có để lại vùng xước, trầy nhựa.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 131/2022/TTh ngày 26/03/2022 của Trung tâm pháp y Tiền Giang, kết luận nguyên nhân tử vong của Phạm Văn M: Chấn thương sọ não; Nứt sọ thái dương trái; Máu tụ dưới màng cứng và dưới nhện hai bán cầu đại não; Dập não trán thái dương phải; Tai nạn giao thông.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 29/3/2022 của Trung tâm Y tế huyện Tân Phước ghi nhận: Cồn trong máu của Nguyễn Văn Đ là 40.00Mg/dl, trị số bình thường 0-10.

Ngày 21/11/2009, Nguyễn Văn Đ được Sở Giao thông Vận tải Tiền Giang cấp giấy phép lái xe hạng A1, có giá trị đến không thời hạn nên đủ điều kiện điều khiển xe mô tô hai bánh

Từ các chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở xác định nguyên nhân trực tiếp của vụ tai nạn là do bị cáo Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô 63B8- 111.26 đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ về vượt xe và vi phạm điều cấm về sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn. Hành vi này của bị cáo Đ là nguyên nhân trực tiếp gây hậu quả nghiêm trọng, làm ông Phạm Văn M chết. Hành vi này của bị cáo Đ đã vi phạm Điều 14 và Khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, Điều 14 Luật Giao thông đường bộ: “*Vượt xe*

1. Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi...

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có phương tiện vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải.

5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây:

a) Không bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này;”

Khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ: “*Các hành vi bị nghiêm cấm*

8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”. Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/lít khí thở.

Khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ đã được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của bia, rượu: “Điều 35. Sửa đổi, bổ sung quy định của một số luật khác

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 như sau:

8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”.

* Vật chứng của vụ án được tạm giữ và xử lý như sau:

- 01(một) xe mô tô 2 bánh biển số 63B8- 111.26; nhãn hiệu HONDA; số loại Wave anpha; màu sơn đen- bạc. Số máy: HC 12E5565703. Số khung: RLHHC 1217DY 565584. Xe đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

- 01 (một) xe mô tô 2 bánh biển số 63F8- 2213; số loại: Dream; màu sơn: nâu. Số máy: HA05E- 0092346. Không phát hiện số khung. Xe đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Phước đã ra xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 02 xe máy trên cho bị cáo Nguyễn Văn Đ và anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1991, là người đại diện theo ủy quyền của nạn nhân M.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại là 124.000.000 đồng (một trăm hai mươi bốn triệu đồng) xong.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn Đ hoàn toàn thừa nhận hành vi của mình.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đ không thừa nhận kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 29/3/2022 của Trung tâm Y tế huyện Tân Phước ghi nhận: Cồn trong máu của Nguyễn Văn Đ là 40.00Mg/dl, trị số bình thường 0-10, vì bị cáo Đ cho rằng vào ngày 26/3/2022 bị cáo không có sử dụng rượu, bia nên trong máu không có nồng độ cồn được.

* Người đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại:

1. Anh Nguyễn Trung H vắng mặt có lời khai: Anh là đại diện theo ủy quyền của toàn bộ những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại ông Phạm Văn M. Hàng thừa kế thứ nhất của ông M gồm có: Bà Nguyễn Thị T4, sinh ngày 01/01/1968 là vợ của ông M; Chị Phạm Thị Thu T5, sinh ngày 17/3/1993 và anh Phạm Minh T3, sinh ngày 23/3/2002 là con ruột của ông M. Ngoài bà T4, chị T5 và anh T3 ra thì không còn ai khác thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông M. Sau khi gây ra tai nạn bị cáo Đ đã khắc phục hậu quả cho gia đình số tiền 124.000.000 đồng, anh là người đại diện nhận. Nay anh không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

2. Anh Phạm Minh T3 là con ruột của ông M thống nhất với lời trình bày của anh H, gia đình anh không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

* *Người tham gia tố tụng khác:* Đại diện Trung tâm Y tế huyện Tân Phước ông Mai Thanh Trung khai: Trong quá trình giám định nồng độ cồn của anh Nguyễn Văn Đ thì:

- Bộ phận xét nghiệm đã thực hiện kiểm tra máy xét nghiệm sinh hóa theo quy định, kết quả đạt chuẩn mới tiến hành thực hiện xét nghiệm mẫu máu.

- Trung tâm y tế đã thực hiện đúng các quy trình từ kỹ thuật lấy máu đến khi chạy mẫu và trả lời kết quả và chưa ghi nhận có sai sót xảy ra.

Do đó, kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của anh Đ thực hiện tại Trung tâm y tế Tân Phước và ngày 26/3/2022 là 40.00mg/dl là chính xác.

Công văn số 414/TTYTTP-KHTH ngày 29/3/2023 của Trung tâm Y tế huyện Tân Phước về việc cung cấp thông tin tài liệu liên quan ông Nguyễn Văn Đ như sau:

+ Qua các tài liệu y khoa, hiện tại chưa thấy có tài liệu nào nêu việc bị cáo có ăn phở, uống nước lọc và 02 viên thuốc Bạch Xà Vương gây nên tình trạng nồng độ cồn trong máu tăng cao hay không. Do đó, Trung tâm Y tế huyện Tân Phước không trả lời nội dung này được.

+ Máy xét nghiệm nồng độ cồn không phân tích được kết quả cồn trong máu là từ rượu hay bia gây ra, chỉ trả kết quả là số.

+ Chưa có nghiên cứu chính thức về việc bị cáo không dùng thức ăn, không uống nước có cồn nhưng xét nghiệm có nồng độ cồn trong máu. Nhưng theo kết quả từ các bệnh nhân và giá trị Trị số bình thường của máy là từ 0-10 mg/dl, chúng tôi trong cơ thể người bình thường có một giá trị cồn cho phép dưới 10 mg/dl (theo thông số máy của TTYT Tân Phước).

+ Phiếu kết quả xét nghiệm của bệnh nhân Nguyễn Văn Đ ngày 26/3/2022 của Bệnh viện đa khoa Trung tâm Tiền Giang cho kết quả không có nồng độ cồn trong máu, Tuy nhiên, phiếu kết quả xét nghiệm của ông Nguyễn Văn Đ ngày 29/3/2022 của Trung tâm y tế huyện Tân Phước cho kết quả có nồng độ cồn trong máu. Vấn đề này Trung tâm Y tế huyện Tân Phước không giải thích được.

Cáo trạng số 02/CT-VKSTP ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 50, 65 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ về “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” từ 03 năm tù. Cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không xem xét.

- Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Phước đã ra xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 02 xe máy trên cho bị cáo Nguyễn Văn Đ và anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1991, là người đại diện theo ủy quyền của nạn nhân ông M. Vật chứng đã xử lý xong.

- Bị cáo khai nhận về hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước đã truy tố, không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

- Người bào chữa cho bị cáo, thống nhất với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, không có ý kiến tranh luận gì về vấn đề tội danh, vật chứng. Về trách nhiệm hình sự người bào chữa cho bị cáo phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nêu các tình tiết giảm nhẹ. Việc đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án như trên là nghiêm khắc, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

- Người đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại thống nhất với lời khai bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; Về trách nhiệm hình sự: yêu cầu xem xét giảm nhẹ trách hình sự cho bị cáo.

- Người tham gia tố tụng khác Trung tâm y tế Tân Phước thống nhất với nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại anh Nguyễn Trung H vắng mặt. Xét việc anh H không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự và có lời khai tại hồ sơ. Đồng thời, Tòa án cũng đã tổng đạt hợp lệ. Tuy nhiên, có anh T6 con ruột ông M đại diện tham gia phiên tòa. Việc vắng mặt anh H, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh H.

[2]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2.1]. Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị cáo Đ thực hiện tại Trung tâm y tế Tân Phước và ngày 26/3/2022 là 40.00mg/dl là chính xác vì: Bộ phận xét nghiệm đã thực hiện kiểm tra máy xét nghiệm sinh hóa theo quy định, kết quả đạt chuẩn mới tiến hành thực hiện xét nghiệm mẫu máu. Trung tâm y tế đã thực hiện đúng các quy trình từ kỹ thuật lấy máu đến khi chạy mẫu và trả lời kết quả và chưa ghi nhận có sai sót xảy ra. Việc thử nồng độ cồn do máy đọc và phân tích. Tòa án đã có Công văn yêu cầu Trung tâm y tế làm rõ và được trả lời việc bị cáo ăn phở niêm gia vị và uống thuốc sau khi ăn có gây nên nồng độ cồn hay không thì Trung tâm y tế không xác định được. Đồng thời, bị cáo Đ không có chứng cứ nào khác ngoài lời khai của bị cáo chứng minh ngày 26/3/2022 bị cáo không có uống rượu bia. Do đó, không có cơ sở chấp nhận lời khai này của bị cáo.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[3.1] Khoảng 05 giờ 10 phút ngày 26/3/2022, trên Tỉnh lộ 867, đoạn thuộc khu phố 4, thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, Nguyễn Văn Đ, trong máu có nồng độ cồn 40.00Mg/dl, điều khiển xe mô tô 02 bánh biển kiểm soát 63B8- 111.26, lưu thông hướng thị trấn Mỹ Phước đến xã Thạnh Mỹ, vượt lên bên trái xe mô tô 02 bánh biển kiểm soát 63F8- 2213, do ông Phạm Văn M đang điều khiển phía trước cùng chiều, nhưng do không đảm bảo an toàn, đã để phần bên phải đầu xe 63B8- 111.26 va chạm phần bên trái giá đèo hàng hóa bằng gỗ gắn trên ba ga sau của xe 63F8- 2213, làm 02 người và 02 phương tiện ngã xuống lộ. Hậu quả, ông Phạm Văn M chết. Vì vậy, Nguyễn Văn Đ phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3.2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn

Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: “Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;”

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố đối với bị cáo là có cơ sở và đúng pháp luật.

Từ các chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở xác định nguyên nhân trực tiếp của vụ tai nạn là do bị cáo Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô 63B8- 111.26 đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ về vượt xe và vi phạm điều cấm về sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn. Hành vi này của bị cáo Đ là nguyên nhân trực tiếp gây hậu quả nghiêm trọng, làm ông Phạm Văn M chết. Hành vi này của bị cáo Đ đã vi phạm Điều 14 và Khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Khi tham gia giao thông bị cáo Nguyễn Văn Đ không chú ý quan sát, vượt lên bên trái xe chạy cùng chiều nhưng không đảm bảo an toàn, dẫn đến va chạm gây tai nạn giao thông, hậu quả làm ông M chết, bị cáo đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ về vượt xe được quy định tại Điều 14 Luật Giao thông đường bộ. Đồng thời, bị cáo Đ khi điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn 40.00Mg/dl đã vi phạm điều cấm về sử dụng rượu, bia mà trong máu có nồng độ cồn quy định tại Khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ đã được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của bia, rượu. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, vi phạm an toàn giao thông đường bộ và trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; bị cáo hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; đại diện hợp pháp của gia đình bị hại không yêu cầu thêm về trách nhiệm dân sự và cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Với các tình tiết nêu trên, nhận thấy, bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và nhiều tính tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo có đủ cơ sở xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, nhưng Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng. Đồng thời, Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình để tuyên xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành pháp luật tốt tại đại phương. Việc không buộc bị cáo chấp hành án tại nơi giam giữ, cũng không làm ảnh hưởng tình hình an ninh chính trị tại đại phương và đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội. Đồng thời, nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý xong, đúng quy định pháp luật nên không đặt ra xem xét.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường thiệt hại là 124.000.000 đồng (một trăm hai mươi bốn triệu đồng) xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Do gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và bị cáo có đơn xin miễn tiền án phí nên Hội đồng quyết định miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đạm.

[9]. Xét phân tích và đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự.

- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số

02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 năm tù, cho hưởng án treo. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân Phước Lập, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn Đ thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách được thực hiện theo Điều 68, 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đ, đại diện hợp pháp của gia đình bị hại anh Trí, người tham gia tố tụng khác đại diện Trung tâm y tế huyện Tân Phước được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại anh H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND H. Tân Phước;
- Công an H. Tân Phước;
- Chi cục THADS. H. Tân Phước;
- UBND xã Phước Lập;
- Người tham gia TT;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Toàn

Số: 02/2023/QĐ-SCBSBA

Tân Phước, ngày 16 tháng 5 năm 2023

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN SƠ THẨM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Xét thấy: Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2023/HS-ST ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang có nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung, tại dòng thứ ba và dòng thứ tư tính từ trên xuống của trang 10 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 năm tù, cho hưởng án treo. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.”.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND H. Tân Phước;
- Công an H. Tân Phước;
- Chi cục THADS. H. Tân Phước;
- UBND xã Phước Lập;
- Người tham gia TT;
- Lưu.

Lê Thanh Toàn